

Số 11910/QĐ-UBND

Triệu Sơn, ngày 07 tháng 11 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các hộ gia đình, cá nhân**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành Luật đất đai; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 23/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Theo đề nghị của ông Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 110./TTr-TNMT, ngày 07./11./2016 Về việc đề nghị Cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các hộ gia đình, cá nhân thuộc các xã, Thị trấn,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho 13 hộ gia đình, cá nhân xã Tân Ninh (Có danh sách chi tiết kèm theo):

- Tổng diện tích được cấp giấy chứng nhận: 9.204,2 m<sup>2</sup>.  
(Bằng chữ: Chín nghìn hai trăm lẻ bốn phẩy hai mét vuông)
- Mục đích sử dụng đất: Đất ở: 9.089,6 m<sup>2</sup>; Đất cây lâu năm: 114,6 m<sup>2</sup>.
- Thời hạn sử dụng đất: Đất ở: lâu dài; Đất cây lâu năm: 50 năm kể từ ngày giao đất.
- Nhà ở: Chưa chứng nhận quyền sở hữu.

**Điều 2.** Trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân liên quan:

1. UBND xã Tân Ninh:

- Giao Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân thuộc xã, thị trấn quản lý;
- Chỉ đạo hướng dẫn hộ được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất:  
- Đăng ký quyền sử dụng đất cho các hộ được cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất;

- Chinh lý biến động vào hồ sơ địa chính; thu lệ phí địa chính nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định;

- Thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp đối với những trường hợp cấp đổi Giấy CNQSD đất, chuyển quyền sử dụng đất hết diện tích và thông tin địa chính cho Văn phòng Đăng ký Quyền sử dụng đất tỉnh để chinh lý vào hồ sơ địa chính gốc.

3. Các hộ gia đình, cá nhân được cấp giấy:

- Sử dụng đất đúng mục đích, đúng diện tích và vị trí được giao, không vi phạm hàng lang an toàn giao thông;

- Thực hiện nghiêm túc các quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

- Khi xây dựng nhà ở và các công trình phải có giấy phép của cấp có thẩm quyền.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông: Chánh văn phòng HĐND - UBND huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Văn phòng Đăng ký Quyền sử dụng đất, Chủ tịch UBND xã Tân Ninh và các hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

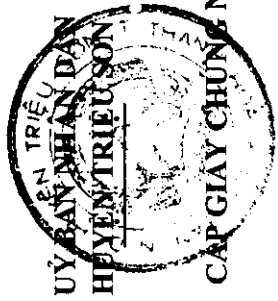
- Như điều 3 QĐ;

- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Xuân Dương**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH**

**CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QSD ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT CHO HỘ GIA ĐÌNH CÁ NHÂN THUỘC XÃ TÂN NINH**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày tháng năm 2016)

TT	Họ và tên		Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Vị trí thửa		Tổng DT cấp GCN (m <sup>2</sup> )	Trong đó			Nhà trên đất		Ghi chú	
	Nam	Nữ			Tờ BĐ	Thửa		Đất ở (m <sup>2</sup> )	Đất nuôi trồng TS (m <sup>2</sup> )	Đất cây lâu năm (m <sup>2</sup> )	Diện tích xây dựng (m <sup>2</sup> )	Kết cấu		Số tầng
1	Lê Bất Phong	Lê Thị Như	Xã Tân Ninh	Thôn 9	28	1023	120.0	120.0					Cấp đổi	
2	Trịnh Đình Hùng	Lê Thị Hoa	Xã Tân Ninh	Thôn 2	21	1424	604.7	604.7					Nhận c.nhượng	
3	Hứa Viết Hơi	Lê Thị Lan	Xã Tân Ninh	Thôn 6	27	562	890.5	890.5					Nhận c.nhượng	
4	Lê Đình Dũng	Lê Thị Hồng	Xã Tân Ninh	Thôn 13	34	650	719.8	719.8					Nhận c.nhượng	
5	Lê Đông Thanh	Lê Thị Lý	Xã Tân Ninh	Thôn 13	34	495	1,556.0	1,556.0	114.6				Nhận c.nhượng	
6	Lê Đình Dũng	Vương Thị Thủy	Xã Tân Ninh	Thôn 5	27	136	598.5	598.5					Nhận thừa kế	
7	Hứa Đình Thắng	Lê Thị Ái	Xã Tân Ninh	Thôn 13	34	688	1,183.6	1,183.6					Nhận c.nhượng	
8	Lê Bất Hùng	Hứa Thị Thành	Xã Tân Ninh	Thôn 4	20	1097	489.1	489.1					Nhận thừa kế	
9	Lê Văn Đăng	Lê Thị Hà	Xã Tân Ninh	Thôn 2	20	633	681.3	681.3					Nhận tặng cho	
10	Hứa Khắc Cao	Hứa Thị Thao	Xã Tân Ninh	Thôn 8	26	1198	942.5	942.5					Nhận c.nhượng	
11	Lê Đình Tân	Nguyễn Thị Hành	Xã Tân Ninh	Thôn 7	27	1312	385.7	385.7					Cấp đổi	
12	Lê Viết Hội	Hoàng Thị Hoa	Xã Tân Ninh	Thôn 4	21	2010	341.9	341.9					Cấp đổi	
13	Hứa Thế Hải	Lê Thị Huyền	Xã Tân Ninh	Thôn 13	35	230	576.0	576.0					Nhận tặng cho	
	<b>Tổng</b>							<b>9,204.2</b>	<b>9,089.6</b>	<b>114.6</b>				